

Số: 370/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 06 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc gửi, nhận văn bản điện tử trên mạng thông tin điện rộng của Đảng và trên mạng Internet;

Căn cứ Quyết định số 27-QĐ/TW ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Thực hiện Thông báo số 1109-TB/TU ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025;

Xét Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong

hoạt động của các cơ quan đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025; Báo cáo thẩm tra số 478/BC-KTNS ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025 với nội dung như sau:

1. Tên dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025.
2. Nhóm dự án: dự án nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Văn phòng Tỉnh ủy.
6. Địa điểm thực hiện: trong các cơ quan Đảng từ tỉnh đến các xã, phường, thị trấn; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 33.140 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2024.
10. Hình thức đầu tư của dự án: mua sắm thiết bị, phần mềm.
11. Mục tiêu, quy mô dự án
 - 11.1. Mục tiêu đầu tư: nhằm nâng cao hiệu quả làm việc; đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan Đảng, phục vụ trực tiếp các cấp ủy Đảng trong hoạt động xây dựng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo điều hành. Việc đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin góp phần hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin giữa các cơ quan Đảng của tỉnh Hưng Yên; phù hợp với mô hình kết nối mạng do Trung ương đề ra trong giai đoạn 2021-2025.
 - 11.2. Quy mô phạm vi đầu tư
 - 11.2.1. Đầu tư hạ tầng trang thiết bị
 - Đầu tư các trang thiết bị cho phòng họp không giấy của Tỉnh ủy (thiết bị máy tính bảng).
 - Đầu tư, bổ sung các trang thiết bị công nghệ thông tin cho hệ thống mạng công nghệ thông tin Tỉnh ủy Hưng Yên.
 - Đầu tư các trang thiết bị công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên (máy tính xách tay, máy tính để bàn, máy in, máy quét...).
 - Đầu tư trang thiết bị phục vụ số hóa tài liệu (máy photocopy, thiết bị lưu trữ).
 - Đầu tư phần mềm bản quyền cho hệ thống mạng; nâng cấp hệ thống hội nghị trực tuyến trong các cơ quan đảng.
 - Bản quyền phần mềm, diệt virus tập trung cho máy tính.
 - Chuyển đổi hệ thống mạng Lan IPv4 => IPv6.
 - 11.2.2. Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm nội bộ
 - Đầu tư hệ thống phòng họp không giấy.

- Đầu tư hệ thống giám sát an ninh mạng bao gồm: hệ thống quản lý sự kiện và thông tin bảo mật; hệ thống phát hiện và phản hồi đầu cuối.

- Đầu tư phần mềm số hóa tài liệu kho lưu trữ, thực hiện số hóa tài liệu...

- Đào tạo, triển khai các HTTT, các phần mềm của các Ban Trung ương Đảng chuyển giao; chứng thư số trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên.

Phạm vi, danh mục, số lượng thiết bị đầu tư

STT	Danh mục thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	Hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin		
1	Đầu tư trang thiết bị cho phòng họp không giấy của Tỉnh ủy		
1.1	Máy tính bảng	Chiếc	30
2	Đầu tư, bổ sung các trang thiết bị công nghệ thông tin cho hệ thống mạng công nghệ thông tin Tỉnh ủy Hưng Yên		
2.1	Thiết bị cân bằng tải	Chiếc	2
2.2	Internet Firewall	Chiếc	2
2.3	Internet Router	Chiếc	1
2.4	Phần mềm quản lý tập trung Firewall	License	1
2.5	Máy chủ host	Chiếc	2
2.6	Thiết bị backup	Chiếc	1
2.7	Nâng cấp hệ thống lưu trữ (bổ sung 50TB)	Chiếc	1
3	Đầu tư các trang thiết bị công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên		
3.1	Máy tính xách tay	Chiếc	28
3.2	Máy tính để bàn	Chiếc	350
3.3	Máy in đen trắng	Chiếc	189
3.4	Máy quét	Chiếc	189
4	Đầu tư các trang thiết bị phục vụ số hóa tài liệu		
4.1	Máy photocopy	Chiếc	1
5	Các bản quyền phần mềm cho hệ thống mạng công nghệ thông tin Tỉnh ủy		
5.1	Phần mềm ảo hóa VMware		1
5.2	Phần mềm SQL Server		1
5.3	Phần mềm Windows		350
5.4	Nâng cấp hệ thống họp trực tuyến	Hệ thống	1
6	Bản quyền phần mềm diệt virus tập trung cho máy tính trong mạng Lan Tỉnh ủy	License	350
7	Chi phí chuyển đổi IPv4 => IPv6	Gói	1
II	Phần mềm nội bộ		
1	Phần mềm họp không giấy		1
2	Hệ thống giám sát an ninh mạng		

STT	Danh mục thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
2.1	Quản lý sự kiện và thông tin bảo mật		1
2.2	Phát hiện và phản hồi đầu cuối; rà soát, kiểm tra, đánh giá ATTT, triển khai hệ thống AD kiểm soát người dùng		1
3	Chi phí số hóa (số hóa tài liệu lưu trữ kho lưu trữ cấp ủy)		1
4	Đào tạo		5

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo, phê duyệt và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện. Tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Thông báo số 1109-TB/TU ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các quy định hiện hành liên quan đảm bảo hiệu quả đầu tư. Quá trình mua sắm đảm bảo đúng quy định của Luật Đấu thầu, đúng định mức và đảm bảo hiệu quả tiết kiệm, tránh lãng phí.

b) Cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ thực hiện dự án đã phê duyệt, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án, làm giảm hiệu quả đầu tư.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, Kỳ họp thứ Mười bốn nhất trí thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn